

BỘ 10 ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1 MÔN LỊCH SỬ 10

CÓ ĐÁP ÁN

1. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 10 – Số 1

TRƯỜNG THPT LANG CHÁNH

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 10

NĂM HỌC 2019-2020

I – PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Chữ viết đầu tiên của người phương Đông cổ đại là chữ gì?

- A. Chữ tượng hình
- B. Chữ tượng ý
- C. Chữ tượng thanh
- D. Chữ Nôm

Câu 2. Ngành kinh tế chủ yếu trong xã hội cổ đại phương Đông là gì?

- A. Thủ công nghiệp
- B. Thương nghiệp
- C. Nông nghiệp
- D. Công nghiệp

Câu 3. Hoàng đế cuối cùng của Ấn Độ là ai?

- A. A-cơ-ba
- B. Ao-reng-dép
- C. Gian-han-ghia
- D. Sa-gia-ha

Câu 4. Vương triều Gúp-ta do ai sáng lập?

- A. Bim-bi-sa-ra sáng lập, vào năm 1500 TCN
- B. A-sô-ca sáng lập vào thế kỉ II
- C. A-cơ-ba sáng lập vào thế kỉ IV
- D. Gúp-ta sáng lập, vào đầu công nguyên

Câu 5. Bắc Kinh và Nam Kinh vừa là trung tâm kinh tế vừa là trung tâm chính trị vào thời kì nào ở Trung Quốc?

- A. Thời Minh - Thanh.
- B. Thời Đường - Tống
- C. Thời Tần - Hán

D. Thời Xuân Thu - Chiến Quốc

Câu 6. Thời nhà Minh bỏ các chức Thừa tướng, thái úy và thay vào đó bằng chức gì?

- A. Quan văn, quan võ
- B. Tiết độ sứ
- C. Các quan thượng thư phụ trách các bộ.
- D. Không thay thế chức nào

Câu 7. Chế độ quân điền dưới thời nhà Đường là gì?

- A. Lấy ruộng đất của địa chủ, quan lại chia cho nông dân
- B. Lấy ruộng đất của nông dân giàu chia cho nông dân nghèo
- C. Lấy ruộng đất của nhà nước chia bình quân cho mọi người
- D. Lấy ruộng công và ruộng đất bỏ hoang chia cho nông dân

Câu 8. Người nước nào đã tính được một năm có 365 ngày và $\frac{1}{4}$, nên họ định ra một tháng có 30 ngày, riêng tháng hai có 28 ngày.

- A. Hi Lạp
- B. Rô-ma
- C. Trung Quốc
- D. Ai Cập

Câu 9. Nhóm người gồm 2-3 thế hệ già trẻ cùng có chung dòng máu, đó là biểu hiện của tổ chức nào trong xã hội nguyên thủy?

- A. Thị tộc
- B. Bộ lạc
- C. Bầy người nguyên thủy
- D. Người vượn cổ

Câu 10. Khi tư hữu xuất hiện đã dẫn tới sự thay đổi trong xã hội như thế nào?

- A. Cửa cải dư thừa dẫn đến khủng hoảng thừa
- B. Xã hội phân chia kẻ giàu, người nghèo dẫn đến phân chia thành giai cấp
- C. Những người giàu có phung phí của cải thừa
- D. Người tối cổ đã bắt đầu biết chế tác công cụ.

Câu 11. Người tối cổ đã có những phát minh lớn gì ghi dấu ấn trong thời nguyên thủy?

- A. Giữ lửa trong tự nhiên
- B. Ghè đẽo công cụ bằng đá thật sắc.
- C. Chế tạo công cụ bằng đá
- D. Giữ lửa và tạo ra lửa

Câu 12. Đặc điểm của thị quốc ở Địa Trung Hải?

- A. Địa Trung Hải mỗi quốc gia nhiều thành thị
- B. Ở Địa Trung Hải có nhiều phụ nữ sống ở thành thị
- C. Ở Địa Trung Hải mỗi thành thị là một quốc gia
- D. Ở Địa Trung Hải mỗi thành thị có nhiều quốc gia

Câu 13. Nhà Tần thống nhất Trung Quốc vào khoảng thời gian nào?

- A. Khoảng năm 122 TCN
- B. Khoảng năm 212 TCN
- C. Khoảng năm 221 TCN
- D. Khoảng năm 215 TCN

Câu 14. Vào khoảng thời gian nào cư dân Địa Trung Hải bắt đầu biết chế tạo công cụ bằng sắt?

- A. Khoảng thiên niên kỉ I TCN
- B. Khoảng thiên niên kỉ II TCN
- C. Khoảng thiên niên kỉ III TCN
- D. Khoảng thiên niên kỉ IV TCN

Câu 15. Các nước nào đã chịu ảnh hưởng rất rõ rệt về văn hoá truyền thống của Ấn Độ?

- A. Trung Quốc
- B. Ấn Độ
- C. Mông Cổ
- D. Các nước Đông Nam Á

Câu 16. Tính cộng đồng trong thị tộc được biểu hiện như thế nào?

- A. có sự phân biệt giữa giàu và nghèo
- B. Mọi sinh hoạt và của cải được coi là của chung, việc chung và làm chung
- C. Tập hợp một số thị tộc, sông cạnh nhau, có họ hàng với nhau và cùng một nguồn gốc tổ tiên xa xôi
- D. Các thị tộc có quan hệ gắn bó với nhau

II – PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1: Những thành tựu nổi bật của văn hóa Trung Quốc phong kiến? (3 điểm)

Câu 2. Nêu sự giống nhau và khác nhau cơ bản của vương triều Hồi giáo đê-li và vương triều Mô-gôn? (3 điểm)

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT – SỐ 1

I – PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16

Chọn A C B D A C D B A B D C C A D B

II – PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Gợi ý trả lời:

- Nho giáo:

+ Giữ vai trò quan trọng trong lĩnh vực tư tưởng, là cơ sở lí luận, tư tưởng và công cụ sắc bén phục vụ cho nhà nước phong kiến tập quyền.

+ Đến đời Tống, Nho giáo phát triển thêm, các vua nhà Tống rất tôn sùng nhà nho.

+ Sau này, học thuyết Nho giáo càng trở nên bảo thủ, lỗi thời và kìm hãm sự phát triển của xã hội.

+ Đánh giá về mặt tích cực và hạn chế của Nho giáo.

- Phật giáo:

+ Thịnh hành, nhất là thời Đường, Tống. Các nhà sư Trung Quốc sang Ấn Độ tìm hiểu giáo lí của đạo Phật, các nhà sư Ấn Độ đến Trung Quốc truyền đạo.

+ Kinh Phật được dịch, in ra chữ Hán ngày một nhiều, chùa chiền được xây dựng ở các nơi.

- Sử học:

+ Thời Tần – Hán, Sử học trở thành lĩnh vực khoa học độc lập: Tư Mã Thiên với bộ Sử kí, Hán thư của Ban Cố... Thời Đường thành lập cơ quan biên soạn gọi là Sử quán.

+ Đến thời Minh – Thanh, sử học cũng được chú ý với những tác phẩm lịch sử nổi tiếng.

- Văn học:

+ Văn học là lĩnh vực nổi bật của văn hoá Trung Quốc. Thơ ca dưới thời Đường có bước phát triển nhảy vọt, đạt đến đỉnh cao của nghệ thuật, với những thi nhân mà tên tuổi còn sống mãi đến ngày nay, tiêu biểu nhất là Đỗ Phủ, Lý Bạch, Bạch Cư Dị...

+ Ở thời Minh - Thanh, xuất hiện loại hình văn học mới là "tiểu thuyết chương hồi" với những kiệt tác như Thủy hử của Thi Nại Am, Tam quốc diễn nghĩa của La Quán Trung...

- Khoa học - kĩ thuật:

+ Nhiều thành tựu rực rỡ trong các lĩnh vực Toán học, Thiên văn, Y học...

+ Người Trung Quốc có rất nhiều phát minh, trong đó có 4 phát minh quan trọng, có cống hiến đối với nền văn minh nhân loại là giấy, kĩ thuật in, la bàn và thuốc súng.

- Nghệ thuật kiến trúc:

Đạt được những thành tựu nổi bật với những công trình như: Vạn lí trường thành, Cung điện cổ kính, những bức tượng Phật sinh động.

Câu 2: Gợi ý trả lời:

* Giống nhau: Đều là vương triều phong kiến ngoại bang và theo Hồi giáo

* Khác nhau:

- Vương triều Đê-li thực hiện kỳ thị tôn giáo còn vương triều Mô-gôn xóa bỏ kỳ thị tôn giáo ở Ấn Độ.....

- Vương triều Đê-li thực hiện áp bức dân tộc, ưu tiên quyền lợi cho người Thổ, còn vương triều Mô-gôn thực hiện chính sách hòa hợp dân tộc, phát triển kinh tế, khuyến khích sáng tạo văn hóa.....

2. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 10 – Số 2

TRƯỜNG THPT NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 10

NĂM HỌC 2019-2020

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN:

Câu 1: Thế nào là thị tộc?

- A. Gồm 2-3 thế hệ, có chung dòng máu.
- B. Gồm 2-3 thế hệ, sống cạnh nhau.
- C. Gồm 2-3 thế hệ, gắn bó với nhau.
- D. Gồm 2-3 thế hệ, có cùng nguồn gốc xa xôi.

Câu 2: Nói đến Kim tự tháp là nhắc đến quốc gia cổ đại nào ở phương Đông?

- A. Ấn Độ.
- B. Trung Quốc.
- C. Ai Cập.
- D. Lưỡng Hà.

Câu 3: Nguyên tắc vàng trong xã hội nguyên thủy được thể hiện ở?

- A. Mọi người đều phải làm việc.
- B. Mọi người đều được hưởng thụ.
- C. Mọi người hợp tác lao động và hưởng thụ như nhau.
- D. Có làm có hưởng và không làm thì không hưởng.

Câu 4: Cống hiến lớn nhất của cư dân phương Tây cổ đại Hi Lạp – Rô Ma là?

- A. Số đếm.
- B. Hệ thống chữ cái.
- C. La bàn
- D. Toán học.

Câu 5: Cuộc cách mạng đá mới khác với thời đồ đá cũ ở điểm nào?

- A. Kỹ thuật ghè công cụ. .

- B. Kỹ thuật mài công cụ.
- C. Biết làm ra nhiều loại công cụ.
- D. Con người biết chăn nuôi, trồng trọt, làm gốm.

Câu 6: Nhà nước cổ đại phương Đông mang tính chất gì?

- A. Dân chủ chủ nô.
- B. Dân chủ nhân dân
- C. Chuyên chế cổ đại
- D. Dân chủ cộng hòa .

Câu 7: Thành tựu văn hóa nào ra đời sớm nhất ở phương Đông cổ đại ?

- A. Chữ Viết.
- B. Toán học.
- C. Lịch và thiên văn học.
- D. Kiến trúc.

Câu 8: Đặc điểm kinh tế của các quốc gia cổ đại phương Đông là gì ?

- A. Sản bắt, hái lượm kết hợp với trồng trọt và chăn nuôi
- B. Trồng trọt và chăn nuôi kết hợp với công thương
- C. Lấy nghề nông làm gốc
- D. Phát triển đều các ngành kinh tế .

II. PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 1. Văn hóa Ấn Độ ảnh hưởng đến khu vực Đông Nam Á chủ yếu trên các lĩnh vực nào? Lấy ví dụ

Câu 2. Trình bày những tiến bộ trong đời sống con người thời đá mới .

Câu 3. Tại sao xã hội có giai cấp và nhà nước lại phát triển sớm ở lưu vực các con sông lớn ở châu Á và châu Phi ?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT – SỐ 2

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

- | | | | |
|-----|-----|-----|-----|
| 1.A | 2.C | 3.C | 4.B |
| 5.D | 6.C | 7.C | 8.C |

II . PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Văn hóa Ấn Độ ảnh hưởng đến khu vực Đông Nam Á chủ yếu trên 4 lĩnh vực.

- Chữ viết: từ chữ Phạn của Ấn Độ, cư dân Đông Nam Á sáng tạo ra hệ thống chữ viết riêng của mình như :chữ Chăm cổ, Khơme cổ.

- Văn học: văn học dân tộc các nước Đông Nam Á nhiều khi mô phỏng hoặc lấy tích từ các sử thi, truyện thần thoại Ấn Độ.

- Tôn giáo: các dân tộc Đông Nam Á tiếp thu cả Ấn Độ giáo và Phật giáo..
- Kiến trúc: Mô phỏng kiến trúc Hin – đơ và kiến trúc Phật giáo như quần thể kiến trúc Ăng – co Vát và Ăng- co Thom ...

Câu 2: Những tiến bộ trong đời sống con người thời đá mới :

- Cuộc sống con người đã có những thay đổi lớn lao, người ta biết :
 - + Trồng trọt, chăn nuôi
 - + Làm sạch tắm da thú che thân
 - + Làm nhạc cụ .

=>Cuộc sống no đủ hơn, đẹp hơn và vui hơn. Bớt lệ thuộc vào thiên nhiên...

Câu 3: Xã hội có giai cấp và nhà nước phát triển sớm ở lưu vực các con sông lớn ở châu Á và châu Phi ..

- Do điều kiện tự nhiên thuận lợi : Đất đai phù sa màu mỡ , gần nguồn nước tưới, thuận lợi cho sản xuất và sinh sống .
- Do thủy lợi , người ta đã sống quần tụ thành những trung tâm quần cư lớn và gắn bó với nhau trong tổ chức công xã . Nhờ đó nhà nước sớm hình thành

3. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 10 – Số 3

TRƯỜNG THPT PHAN VĂN TRÍ

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 10

NĂM HỌC 2019-2020

I – PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Chữ viết đầu tiên của người phương Đông cổ đại là chữ gì?

- A. Chữ tượng hình
- B. Chữ tượng ý
- C. Chữ tượng thanh
- D. Chữ Nôm

Câu 2. Ngành kinh tế chủ yếu trong xã hội cổ đại phương Đông là gì?

- A. Thủ công nghiệp
- B. Thương nghiệp
- C. Nông nghiệp
- D. Công nghiệp

Câu 3. Hoàng đế cuối cùng của Ấn Độ là ai?

- A. A-cơ-ba
- B. Ao-reng-dép

C. Gian-han-ghia

D. Sa-gia-ha

Câu 4. Vương triều Gúp-ta do ai sáng lập?

A. Bim-bi-sa-ra sáng lập, vào năm 1500 TCN

B. A-sô-ca sáng lập vào thế kỉ II

C. A-cơ-ba sáng lập vào thế kỉ IV

D. Gúp-ta sáng lập, vào đầu công nguyên

Câu 5. Bắc Kinh và Nam Kinh vừa là trung tâm kinh tế vừa là trung tâm chính trị vào thời kì nào ở Trung Quốc?

A. Thời Minh - Thanh.

B. Thời Đường - Tống

C. Thời Tần - Hán

D. Thời Xuân Thu - Chiến Quốc

Câu 6. Thời nhà Minh bỏ các chức Thừa tướng, thái uý và thay vào đó bằng chức gì?

A. Quan văn, quan võ

B. Tiết độ sứ

C. Các quan thượng thư phụ trách các bộ.

D. Không thay thế chức nào

Câu 7. Chế độ quân điền dưới thời nhà Đường là gì?

A. Lấy ruộng đất của địa chủ, quan lại chia cho nông dân

B. Lấy ruộng đất của nông dân giàu chia cho nông dân nghèo

C. Lấy ruộng đất của nhà nước chia bình quân cho mọi người

D. Lấy ruộng công và ruộng đất bỏ hoang chia cho nông dân

Câu 8. Người nước nào đã tính được một năm có 365 ngày và $\frac{1}{4}$, nên họ định ra một tháng có 30 ngày, riêng tháng hai có 28 ngày.

A. Hi Lạp

B. Rô-ma

C. Trung Quốc

D. Ai Cập

Câu 9. Nhóm người gồm 2-3 thế hệ già trẻ cùng có chung dòng máu, đó là biểu hiện của tổ chức nào trong xã hội nguyên thủy?

A. Thị tộc

B. Bộ lạc

C. Bầy người nguyên thủy

D. Người vượn cổ

Câu 10. Khi tư hữu xuất hiện đã dẫn tới sự thay đổi trong xã hội như thế nào?

- A. Cửa cải dư thừa dẫn đến khủng hoảng thừa
- B. Xã hội phân chia kẻ giàu, người nghèo dẫn đến phân chia thành giai cấp
- C. Những người giàu có phung phí của cải thừa
- D. Người tối cổ đã bắt đầu biết chế tác công cụ.

Câu 11. Người tối cổ đã có những phát minh lớn gì ghi dấu ấn trong thời nguyên thủy?

- A. Giữ lửa trong tự nhiên
- B. Ghè đẽo công cụ bằng đá thật sắc.
- C. Chế tạo công cụ bằng đá
- D. Giữ lửa và tạo ra lửa

Câu 12. Đặc điểm của thị quốc ở Địa Trung Hải?

- A. Địa Trung Hải mỗi quốc gia nhiều thành thị
- B. Ở Địa Trung Hải có nhiều phụ nữ sống ở thành thị
- C. Ở Địa Trung Hải mỗi thành thị là một quốc gia
- D. Ở Địa Trung Hải mỗi thành thị có nhiều quốc gia

Câu 13. Nhà Tần thống nhất Trung Quốc vào khoảng thời gian nào?

- A. Khoảng năm 122 TCN
- B. Khoảng năm 212 TCN
- C. Khoảng năm 221 TCN
- D. Khoảng năm 215 TCN

Câu 14. Vào khoảng thời gian nào cư dân Địa Trung Hải bắt đầu biết chế tạo công cụ bằng sắt?

- A. Khoảng thiên niên kỉ I TCN
- B. Khoảng thiên niên kỉ II TCN
- C. Khoảng thiên niên kỉ III TCN
- D. Khoảng thiên niên kỉ IV TCN

Câu 15. Các nước nào đã chịu ảnh hưởng rất rõ rệt về văn hoá truyền thống của Ấn Độ?

- A. Trung Quốc
- B. Ấn Độ
- C. Mông Cổ
- D. Các nước Đông Nam Á

Câu 16. Tính cộng đồng trong thị tộc được biểu hiện như thế nào?

- A. có sự phân biệt giữa giàu và nghèo

B. Mọi sinh hoạt và của cải được coi là của chung, việc chung và làm chung

C. Tập hợp một số thị tộc, sông cạnh nhau, có họ hàng với nhau và cùng một nguồn gốc tổ tiên xa xôi

D. Các thị tộc có quan hệ gắn bó với nhau

II – PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Những thành tựu nổi bật của văn hóa Trung Quốc phong kiến?

Câu 2. Nêu sự giống nhau và khác nhau cơ bản của vương triều Hồi giáo đê-li và vương triều Mô-gôn?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT – SỐ 3

I – PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16

Chọn A C B D A C D B A B D C C A D B

II – PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Gợi ý trả lời:

- Nho giáo:

+ Giữ vai trò quan trọng trong lĩnh vực tư tưởng, là cơ sở lí luận, tư tưởng và công cụ sắc bén phục vụ cho nhà nước phong kiến tập quyền.

+ Đến đời Tống, Nho giáo phát triển thêm, các vua nhà Tống rất tôn sùng nhà nho.

+ Sau này, học thuyết Nho giáo càng trở nên bảo thủ, lỗi thời và kìm hãm sự phát triển của xã hội.

+ Đánh giá về mặt tích cực và hạn chế của Nho giáo.

- Phật giáo:

+ Thịnh hành, nhất là thời Đường, Tống. Các nhà sư Trung Quốc sang Ấn Độ tìm hiểu giáo lí của đạo Phật, các nhà sư Ấn Độ đến Trung Quốc truyền đạo.

+ Kinh Phật được dịch, in ra chữ Hán ngày một nhiều, chùa chiền được xây dựng ở các nơi.

- Sử học:

+ Thời Tần – Hán, Sử học trở thành lĩnh vực khoa học độc lập: Tư Mã Thiên với bộ Sử kí, Hán thư của Ban Cố... Thời Đường thành lập cơ quan biên soạn gọi là Sử quán.

+ Đến thời Minh – Thanh, sử học cũng được chú ý với những tác phẩm lịch sử nổi tiếng.

- Văn học:

+ Văn học là lĩnh vực nổi bật của văn hoá Trung Quốc. Thơ ca dưới thời Đường có bước phát triển nhảy vọt, đạt đến đỉnh cao của nghệ thuật, với những thi nhân mà tên tuổi còn sống mãi đến ngày nay, tiêu biểu nhất là Đỗ Phủ, Lý Bạch, Bạch Cư Dị...

+ Ở thời Minh - Thanh, xuất hiện loại hình văn học mới là "tiểu thuyết chương hồi" với những kiệt tác như Thủy hử của Thi Nại Am, Tam quốc diễn nghĩa của La Quán Trung...

- Khoa học - kĩ thuật:

+ Nhiều thành tựu rực rỡ trong các lĩnh vực Toán học, Thiên văn, Y học...

+ Người Trung Quốc có rất nhiều phát minh, trong đó có 4 phát minh quan trọng, có cống hiến đối với nền văn minh nhân loại là giấy, kĩ thuật in, la bàn và thuốc súng.

- Nghệ thuật kiến trúc:

Đạt được những thành tựu nổi bật với những công trình như: Vạn lí trường thành, Cung điện cổ kính, những bức tượng Phật sinh động.

Câu 2: Gợi ý trả lời:

* Giống nhau: Đều là vương triều phong kiến ngoại bang và theo Hồi giáo

* Khác nhau:

- Vương triều Đê-li thực hiện kỳ thị tôn giáo còn vương triều Mô-gôn xóa bỏ kỳ thị tôn giáo ở Ấn Độ.....

- Vương triều Đê-li thực hiện áp bức dân tộc, ưu tiên quyền lợi cho người Thổ, còn vương triều Mô-gôn thực hiện chính sách hòa hợp dân tộc, phát triển kinh tế, khuyến khích sáng tạo văn hóa.....

4. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 10 – Số 4

TRƯỜNG THPT LÊ VĂN TRIẾT

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 10

NĂM HỌC 2019-2020

Phần trắc nghiệm

Chọn đáp án đúng nhất:

1. (0,5đ) Hợp quần xã hội đầu tiên của loài người được gọi là gì?

A. Bầy người nguyên thủy.

B. Thị tộc

C. Bộ lạc.

D. Các quốc gia cổ đại.

2. (0,5đ) Ý nào sau đây KHÔNG phải biểu hiện của tính cộng đồng trong Thị tộc?

A. Sự phân chia giàu nghèo trong xã hội.

B. Sự bình đẳng giữa các thành viên.

C. Mọi của cải được coi là của chung.

D. Sự hưởng thụ của cải bằng nhau.

3. (0,5đ) Sở hữu trong thị tộc là
- sở hữu tư nhân.
 - sở hữu tập thể.
 - sở hữu một vài tập thể.
 - sở hữu nhà nước.
4. (0,5đ) Trong xã hội phương Đông là mâu thuẫn cơ bản nhất là mâu thuẫn giữa các giai cấp nào?
- Nhà vua với nông dân công xã.
 - Quý tộc với nông dân công xã.
 - Quý tộc với nô lệ.
 - Địa chủ với nông dân.
5. (0,5đ) Vì sao các quốc gia cổ đại phương Đông lại thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp?
- Nhờ các chính sách của nhà nước.
 - Nhờ các dòng sông mang phù sa bồi đắp.
 - Nhờ sự cần cù, chăm chỉ lao động của nhân dân.
 - Nhờ biết sử dụng công cụ bằng sắt sớm.
6. (0,5đ) Các vị thần Brahma, Visnu; Siva, Indra là những vị thần của tôn giáo nào?
- Phật giáo
 - Đạo Hindu
 - Đạo Hồi
 - Đạo Ixlam.

II. Phân tự luận

Câu 1 (4đ): Phân tích các đặc điểm khác nhau của các quốc gia cổ đại phương Đông và các quốc gia cổ đại phương Tây?

Câu 2 (2đ): Giải thích vì sao A-cơ-ba được nhân dân Ấn Độ suy tôn làm Đấng Chí tôn?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT – SỐ 4

Phần trắc nghiệm

Câu 1 - A Câu 2 - A Câu 3 - B Câu 4 - D Câu 5 - B Câu 6 - B

Phần tự luận

Câu 1:

Đặc điểm	Phương Đông	Phương Tây

Điều kiện tự nhiên	- Gần lưu vực các con sông lớn. - Đồng bằng phù sa màu mỡ. - Khí hậu thuận lợi. → Phát triển nông nghiệp	- Địa hình bị chia cắt, đất đai khô cằn. - Đường bờ biển dài, nhiều vũng vịnh, kín gió.
Thời gian hình thành	Từ thiên niên kỷ IV đến thiên niên kỷ III TCN khi trình độ sản xuất còn thấp kém.	Khoảng từ thiên niên kỷ I TCN → Khi công cụ đồ sắt phổ biến.
Thể chế chính trị	Quân chủ chuyên chế	Dân chủ chủ nô.
Kinh tế	Nông nghiệp là chủ đạo. Thủ công nghiệp và thương nghiệp là ngành bổ trợ.	Thủ công nghiệp và thương nghiệp là ngành chính, nông nghiệp là bổ trợ.
Xã hội	Mâu thuẫn chính là Địa chủ >< nông dân lĩnh canh bằng hình thức địa tô.	Mâu thuẫn chính là Chủ nô >< nô lệ.
Văn hóa	Mang tính cụ thể gắn liền với lao động sản xuất chủ yếu là phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.	Mang tính khái quát thành những định lý những tiên đề.

Câu 2:

Nguyên nhân A-cơ- ba được suy tôn là “Đấng trí tôn” vì ông đã đề ra những chính sách cải cách tiến bộ, đưa Ấn Độ bước sang một bước phát triển mới:

- Xây dựng một chính quyền mạnh mẽ, dựa trên sự liên kết tầng lớp quý tộc, không phân biệt nguồn gốc, số quan lại gốc Mông cổ (thực ra là gốc Trung Á Hồi giáo), gốc Ấn Độ Hồi giáo và cả gốc Ấn Độ Ấn giáo, có tỉ lệ gần như bằng nhau.
- Xây dựng khối hoà hợp dân tộc trên cơ sở hạn chế sự phân biệt sắc tộc, tôn giáo và cũng có biện pháp hạn chế sự bóc lột quá đáng của chủ đất, quý tộc.
- Tiến hành đo đạc lại ruộng đất để định ra mức thuế đúng và hợp lí, thống nhất các hệ thống cân đong và đo lường.
- Khuyến khích và hỗ trợ các hoạt động sáng tạo văn hoá, nghệ thuật.

5. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 10 – Số 5**TRƯỜNG THPT BÙI DỨC TÀI****ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1**

MÔN LỊCH SỬ 10
NĂM HỌC 2019-2020

Phần trắc nghiệm

Chọn đáp án đúng nhất:

1. (0,5đ) Hợp quần xã hội đầu tiên của loài người được gọi là gì?

- A. Bầy người nguyên thủy.
- B. Thị tộc
- C. Bộ lạc.
- D. Các quốc gia cổ đại.

2. (0,5đ) Ý nào sau đây KHÔNG phải biểu hiện của tính cộng đồng trong Thị tộc?

- A. Sự phân chia giàu nghèo trong xã hội.
- B. Sự bình đẳng giữa các thành viên.
- C. Mọi của cải được coi là của chung.
- D. Sự hưởng thụ của cải bằng nhau.

3. (0,5đ) Sở hữu trong thị tộc là

- A. sở hữu tư nhân.
- B. sở hữu tập thể.
- C. sở hữu một vài tập thể.
- D. sở hữu nhà nước.

4. (0,5đ) Trong xã hội phương Đông là mâu thuẫn cơ bản nhất là mâu thuẫn giữa các giai cấp nào?

- A: Nhà vua với nông dân công xã.
- B: Quý tộc với nông dân công xã.
- C: Quý tộc với nô lệ.
- D: Địa chủ với nông dân.

5. (0,5đ) Vì sao các quốc gia cổ đại phương Đông lại thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp?

- A: Nhờ các chính sách của nhà nước.
- B: Nhờ các dòng sông mang phù sa bồi đắp.
- C: Nhờ sự cần cù, chăm chỉ lao động của nhân dân.
- D: Nhờ biết sử dụng công cụ bằng sắt sớm.

6. (0,5đ) Các vị thần Brahma, Visnu; Siva, Indra là những vị thần của tôn giáo nào?

- A. Phật giáo
- B. Đạo Hindu

C. Đạo Hồi

D. Đạo Ixlam.

Phân tự luận

Câu 1 (4đ): Phân tích các đặc điểm khác nhau của các quốc gia cổ đại phương Đông và các quốc gia cổ đại phương Tây?

Câu 2 (2đ): Giải thích vì sao A-cơ-ba được nhân dân Ấn Độ suy tôn làm Đấng Chí tôn?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT – SỐ 5

Phần trắc nghiệm

Câu 1 - A Câu 2 - A Câu 3 - B Câu 4 - D Câu 5 - B Câu 6 - B

Phân tự luận

Câu 1:

Đặc điểm	Phương Đông	Phương Tây
Điều kiện tự nhiên	- Gần lưu vực các con sông lớn. - Đồng bằng phù sa màu mỡ. - Khí hậu thuận lợi. → Phát triển nông nghiệp	- Địa hình bị chia cắt, đất đai khô cằn. - Đường bờ biển dài, nhiều vũng vịnh, kín gió.
Thời gian hình thành	Từ thiên niên kỷ IV đến thiên niên kỷ III TCN khi trình độ sản xuất còn thấp kém.	Khoảng từ thiên niên kỷ I TCN → Khi công cụ đồ sắt phổ biến.
Thể chế chính trị	Quân chủ chuyên chế	Dân chủ chủ nô.
Kinh tế	Nông nghiệp là chủ đạo. Thủ công nghiệp và thương nghiệp là ngành bổ trợ.	Thủ công nghiệp và thương nghiệp là ngành chính, nông nghiệp là bổ trợ.
Xã hội	Mâu thuẫn chính là Địa chủ >< nông dân lĩnh canh bằng hình thức địa tô.	Mâu thuẫn chính là Chủ nô >< nô lệ.

Văn hóa	Mang tính cụ thể gắn liền với lao động sản xuất chủ yếu là phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.	Mang tính khái quát thành những định lý những tiên đề.
---------	--	--

Câu 2:

Nguyên nhân A-cơ- ba được suy tôn là “Đấng trí tôn” vì ông đã đề ra những chính sách cải cách tiến bộ, đưa Ấn Độ bước sang một bước phát triển mới:

- Xây dựng một chính quyền mạnh mẽ, dựa trên sự liên kết tầng lớp quý tộc, không phân biệt nguồn gốc, số quan lại gốc Mông cổ (thực ra là gốc Trung Á Hồi giáo), gốc Ấn Độ Hồi giáo và cả gốc Ấn Độ Ấn giáo, có tỉ lệ gần như bằng nhau.
 - Xây dựng khối hoà hợp dân tộc trên cơ sở hạn chế sự phân biệt sắc tộc, tôn giáo và cũng có biện pháp hạn chế sự bóc lột quá đáng của chủ đất, quý tộc.
 - Tiến hành đo đạc lại ruộng đất để định ra mức thuế đúng và hợp lí, thống nhất các hệ thống cân đong và đo lường.
 - Khuyến khích và hỗ trợ các hoạt động sáng tạo văn hoá, nghệ thuật.
- Những chính sách đó làm cho xã hội Ấn Độ ổn định, kinh tế phát triển, văn hoá có nhiều thành tựu mới, đất nước thịnh vượng. A-cơ-ba đã được coi như một vị anh hùng dân tộc, là Đấng Chí tôn.

6. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 10 – Số 6**TRƯỜNG THPT BÌNH XUYỀN**

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1
MÔN LỊCH SỬ 10
NĂM HỌC 2019-2020**

Phần trắc nghiệm

Câu 1: (5đ) Chọn đáp án đúng nhất:

1. (0.5) Biểu hiện nào dưới đây KHÔNG gắn với bộ lạc?
 - A. Tập hợp một số thị tộc sống cạnh nhau.
 - B. Những người trong bộ lạc có họ hàng với nhau.
 - C. Người đứng đầu bộ lạc gọi là tù trưởng.
 - D. Người cùng bộ tộc không được kết hôn với nhau.
2. (0.5) Trong xã hội nguyên thủy, công bằng và bình đẳng là “nguyên tắc vàng” vì
 - A. lúc này chưa có sản phẩm dư thừa.
 - B. mọi người còn yêu thương nhau.
 - C. của cải làm ra chưa có nhiều.

- D. con người chưa nghĩ đến cá nhân.
3. (0.5) Xã hội cổ đại được hình thành khi
- A. xã hội đó có cửa cải.
 - B. xã hội đó có ruộng đất tư hữu.
 - C. xã hội đó có sự phân hóa giai cấp.
 - D. xã hội đó có công cụ lao động tiến bộ.
4. (0.5) Biểu hiện nào dưới đây thể hiện sự xuất hiện gia đình phụ hệ trong xã hội nguyên thủy?
- A. Đàn ông làm các công việc nặng nhọc hơn phụ nữ.
 - B. Đàn ông có vai trò trụ cột trong gia đình.
 - C. Xuất hiện sự phân công lao động nam nữ.
 - D. Khả năng lao động của đàn ông khác phụ nữ.
5. (0.5) Tại sao nói “Ai Cập là tặng phẩm của sông Nin”?
- A. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho người dân Ai Cập
 - B. Là tuyến giao thông huyết mạch của Ai Cập.
 - C. Nhu cầu thủy lợi thúc đẩy sự ra đời của nhà nước.
 - D. Phát triển hình học của Ai Cập.
6. (0.5) Dấu hiệu nào cho thấy các quốc gia cổ đại phương Đông bước vào ngưỡng cửa văn minh?
- A. Sự ra đời của chữ viết.
 - B. Sự xuất hiện của công cụ bằng sắt.
 - C. Sự xuất hiện của nông nghiệp
 - D. Sự xuất hiện của nhà nước, chữ viết.
7. (0.5) Chữ viết của các quốc gia cổ đại phương Đông ban đầu là
- A. Chữ tượng hình
 - B. Chữ tượng ý
 - C. Chữ tượng thanh.
 - D. Chữ cái Latinh.
8. (0.5) Giai cấp bị bóc lột chính trong các thị quốc Địa Trung Hải là giai cấp nào?
- A. Nông dân lĩnh canh
 - B. Thương nhân
 - C. Nô lệ
 - D. Chủ nô

9. (0.5) Đây là điểm tương đồng giữa vương triều Hồi giáo Đê-li và vương triều Mô-gôn ở Ấn Độ?

- A. Đều là vương triều ngoại tộc.
- B. Đều theo đạo Phật.
- C. Đều đặt kinh đô ở Đê-li.
- D. Đều bài trừ Hin-đu giáo.

10. (0.5) Tại sao lại gọi lịch của các cư dân ở các quốc gia cổ đại Phương Đông là nông lịch?

- A. Do được người nông dân sáng tạo ra.
- B. Đáp ứng nhu cầu sản xuất nông nghiệp.
- C. Dựa vào sự chuyển động của mặt trăng.
- D. Dựa vào sự chuyển động của mặt trời.

Phần tự luận

Câu 2: (2đ) Dựa vào đoạn tư liệu sau trả lời câu hỏi:

Ở Ấn Độ, Ấn Độ giáo là một trong những tôn giáo lớn và tiêu biểu ở Ấn Độ. Ấn Độ giáo bắt nguồn từ tín ngưỡng cổ xưa của người Ấn. Ấn Độ giáo thờ rất nhiều thần, chủ yếu là bốn thần:(a).....(thần sáng tạo thế giới);(b)..... (thần Hủy diệt);(c)(thần Bảo hộ); và cuối cùng là thần Indra. Đó là những lực lượng siêu nhiên mà con người sợ hãi.

1. (0.5) Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống theo thứ tự (a); (b); (c):

- A. Siva; Brahma; Visnu
- B. Brahma; Siva; Visnu.
- C. Siva; Visnu; Brahma.
- D. Visnu; Siva; Brahma.

2. (0.5) Theo Ấn Độ giáo, Indra là thần gì?

- A. Thần Sấm sét
- B. Thần Ánh sáng
- C. Thần bầu trời
- D. Thần đất.

3. (0.5) Ấn Độ giáo còn được gọi là gì?

- A. Đạo Phật
- B. Đạo Ixlam
- C. Đạo Hinđu
- D. Đạo Hồi.

4. (0.5) Đây là hình ảnh tượng trưng cho vị thần nào?



- A. Indra
- B. Brahma
- C. Visnu
- D. Siva

Câu 3: (1đ) Dựa vào các dữ liệu sau để trả lời câu hỏi.

“Thanh; Tần; Đường; Hán; Minh”

1. (0.25) Đây là tên của các triều đại thuộc quốc gia nào?

- A. Việt Nam
- B. Ấn Độ
- C. Ai Cập
- D. Trung Quốc.

2. (0.25) Hãy sắp xếp các triều đại trên theo thứ tự thời gian:

- A. Đường ⇒ Thanh ⇒ Minh ⇒ Tần ⇒ Hán.
- B. Tần ⇒ Đường ⇒ Hán ⇒ Minh ⇒ Thanh
- C. Tần ⇒ Hán ⇒ Đường ⇒ Minh ⇒ Thanh
- D. Đường ⇒ Tần ⇒ Hán ⇒ Minh ⇒ Thanh.

3. (0.25) Trong những vương triều trên, vương triều nào phát triển thịnh đạt nhất?

- A. Đường
- B. Minh
- C. Thanh
- D. Tần.

4. (0.25) Các vị vua Khang Hy, Càn Long nổi tiếng là vị vua thuộc triều đại nào?

- A. Đường

- B. Minh
- C. Thanh
- D. Tàn

Câu 4: (1đ) Dựa vào hình ảnh sau để trả lời các câu hỏi:



1. (0.25) Hình ảnh trên là khiến bạn liên tưởng đến câu chuyện nào trong thần thoại Hy Lạp?
 - A. Cuộc chiến giữa các Titan
 - B. Cuộc chiến của các vị thần trên đỉnh Olympus
 - C. Cuộc chiến thành Troy
 - D. Cuộc chiến tranh Athen và Sparta
2. (0.25) Con ngựa trên được làm bằng chất liệu gì?
 - A. Gỗ
 - B. Đất sét
 - C. Sắt
 - D. Đồng
3. (0.25) Câu ngạn ngữ “Gót chân Achilles” có nguồn gốc từ câu chuyện trên, đúng hay sai?
 - A. Đúng
 - B. Sai
4. (0.25) Câu ngạn ngữ “Gót chân Achilles” để chỉ điều gì?
 - A. Ý chỉ một người, sự vật, hiện tượng đẹp đẽ.
 - B. Điểm yếu chết người của ai đó.
 - C. Sở trường, thế mạnh của ai đó.
 - D. Ý chỉ một người có sức mạnh to lớn.

Câu 5: (1đ) Chọn Đúng/Sai đối với những nhận định, những mệnh đề sau:

1. (0.25đ) “Ai Cập là tặng phẩm của sông Nin”.

A. Đúng

B. Sai.

2. (0.25đ) Quan hệ cộng đồng thời nguyên thủy bắt đầu bị phá vỡ khi xuất hiện các thị tộc, bộ lạc.

A. Đúng

B. Sai.

3. (0.25đ) Tư Mã Thiên là người đặt nền móng cho nền sử học Trung Quốc.

A. Đúng

B. Sai.

4. (0.25đ) Sản xuất giấy bằng những nguyên liệu rẻ tiền là một trong tứ đại phát minh của Trung Quốc.

A. Đúng

B. Sai.

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT – SỐ 6

Câu 1.1 - B Câu 1.2 - A Câu 1.3 - C Câu 1.4 - C Câu 1.5 - A Câu 1.6 - A

Câu 1.7 - A Câu 1.8 - C Câu 1.9 - A Câu 1.10 - B

Câu 2.1 - B Câu 2.2 - A Câu 2.3 - C

Câu 3.1 - D Câu 3.2 - C Câu 3.3 - A Câu 3.4 - C

Câu 4.1 - A Câu 4.2 - A Câu 4.3 - A Câu 4.4 - B

Câu 5.1 - A Câu 5.2 - B Câu 5.3 - A Câu 5.4 - A

7. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 10 – Số 7

TRƯỜNG THPT TRẠI CAU

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 10

NĂM HỌC 2019-2020

Phần trắc nghiệm

Câu 1: (5đ) Chọn đáp án đúng nhất:

1. (0,5đ) Quá trình nào được coi là bước nhảy vọt đầu tiên trong quá trình tiến hóa của loài người là:

- A. Chuyển từ vượn cổ thành người tối cổ.
B. Chuyển từ vượn cổ thành người tin khôn.
C. Chuyển từ người tối cổ thành người tinh khôn.
D. Chuyển từ người tối cổ thành người hiện đại.
2. (0,5đ) “Nguyên tắc vàng” của xã hội thời nguyên thủy là gì?
A. Tồn tại.
B. Dựa vào tự nhiên.
C. Yêu thương, đùm bọc lẫn nhau.
D. Công bằng và bình đẳng.
3. (0,5đ) Nguyên nhân nào dưới đây KHÔNG phải là nguyên nhân dẫn đến sự xuất hiện chế độ tư hữu?
A. Trong xã hội đã có sản phẩm dư thừa.
B. Sự không công bằng trong xã hội.
C. Xã hội có sự phân chia chức phận khác nhau.
D. Công cụ bằng đá mới phát triển.
4. (0,5đ) Chế độ tư hữu xuất hiện đã kéo theo
A. gia đình phụ hệ xuất hiện.
B. gia đình mẫu hệ xuất hiện.
C. gia đình ba thế hệ xuất hiện.
D. gia đình hai thế hệ xuất hiện.
5. (0,5đ) Quan hệ giữa các thị tộc trong bộ lạc diễn ra như thế nào?
A. Xung đột vì mâu thuẫn đất đai.
B. Quan hệ đối kháng lẫn nhau.
C. Quan hệ gắn bó, giúp đỡ lẫn nhau.
D. Luôn xảy ra chiến tranh, xâm lược.
6. (0,5đ) Quan hệ chủ yếu trong thị tộc là
A. quan hệ láng giềng.
B. quan hệ hôn nhân.
C. quan hệ huyết thống.
D. quan hệ hôn nhân và láng giềng.
7. (0,5đ) Thiên văn học và lịch ở phương Đông ra đời do phục vụ cho nhu cầu nào?
A. Sản xuất nông nghiệp và thủ công nghiệp.
B. Sản xuất nông nghiệp.
C. Sản xuất nông nghiệp và đi biển.

- D. Việc tính thời lịch cho chính xác
8. (0,5đ) Nhà nước ở các quốc gia cổ đại Phương Đông ra đời từ sớm vì sao?
- A. Do nhu cầu sản xuất nông nghiệp và làm thủy lợi.
 - B. Do nhu cầu sinh sống tập trung.
 - C. Do điều kiện tự nhiên thuận lợi.
 - D. Do nhu cầu phát triển kinh tế.
9. (0,5đ) Thiên văn học và lịch ở phương Đông ra đời gắn với nhu cầu nào?
- A. Sản xuất nông nghiệp và thủ công nghiệp.
 - B. Sản xuất nông nghiệp.
 - C. Sản xuất nông nghiệp và đi biển.
 - D. Việc tính thời lịch cho chính xác
10. (0,5đ) Tại sao nhà nước ở các quốc gia cổ đại Phương Đông ra đời từ sớm?
- A. Do nhu cầu sản xuất nông nghiệp và làm thủy lợi.
 - B. Do nhu cầu sinh sống tập trung.
 - C. Do điều kiện tự nhiên thuận lợi.
 - D. Do nhu cầu phát triển kinh tế.

Phần tự luận

Câu 2: (2đ) Dựa vào đoạn tư liệu sau trả lời câu hỏi:

“Vương triều Mô Gôn; Vương triều Hồi giáo Đê-li; Vương triều Gup-ta”.

1. (0.5đ) Các vương triều trên là vương triều thuộc quốc gia nào?
- A. Trung Quốc
 - B. Ai Cập
 - C. Ấn Độ
 - D. Campuchia.
2. (0.5) Hãy sắp xếp các vương triều trên theo đúng thứ tự thời gian.
- A. Vương triều Hồi giáo Đê-li ⇒ Vương triều Mô-gôn ⇒ Vương triều Gup-ta.
 - B. Vương triều Gup-ta ⇒ Vương triều Hồi giáo Đê-li ⇒ Vương triều Mô-gôn.
 - C. Vương triều Hồi giáo Đê-li ⇒ vương triều Gup-ta ⇒ Vương triều Mô-gôn.
 - D. Vương triều Mô-gôn ⇒ vương triều hồi giáo Đê-li ⇒ vương triều Gup-ta.
3. (0.5) Ý nghĩa của tên gọi “Đê-li” trong vương triều Hồi giáo Đê-li là gì?
- A. Đê-li là tên kinh đô của vương triều.
 - B. Đê-li là tên vị vua đầu tiên của vương triều.
 - C. Đê-li là tên vị vua tiêu biểu nhất của vương triều.

D. Đê-li là một chính sách phân biệt tôn giáo thời đó.

4. (0.5đ) Đâu KHÔNG phải là điểm chung của vương triều Hồi giáo Đê-li và vương triều Mô-gôn?

- A. Đều theo đạo Hồi.
- B. Đều là vương triều ngoại bang.
- C. Đều tích cực truyền bá đạo Hồi vào đất nước.
- D. Đều có chung nguồn gốc từ Mông cổ.

Câu 3: (1đ) Dựa vào đoạn tư liệu sau trả lời câu hỏi:

Ở Trung Quốc, sử học bắt đầu từ thời(a)..... đã trở thành lĩnh vực nghiên cứu độc lập, người đặt nền móng là(a)..... Bộ sử kí mà ông soạn thảo là một tác phẩm nổi tiếng, có giá trị cao về mặt tư tưởng và tư liệu.

1. (0,25đ) Chọn từ thích hợp điền vào vị trí (a):

- A. Tần
- B. Tây Hán
- C. Đường
- D. Tống

2. (0,25đ) Chọn từ thích hợp điền vào vị trí (b):

- A. Ban Cố
- B. Lưu Hươg
- C. Đỗ Hựu
- D. Tư Mã Thiên

3. (0.25đ) Sử kí được sử gia sắp xếp thành 5 phần khác nhau, vậy đâu KHÔNG phải là một phần của bộ Sử kí?

- A. Bản kí
- B. Bản kì
- C. Biểu
- D. Liệt truyện.

4. (0.25) Thời Đường, cơ quan biên soạn lịch sử được gọi là gì?

- A. Hàn lâm viện
- B. Sử quán
- C. Sử viện
- D. Quốc sử

Câu 4: (1đ) Dựa vào các dữ liệu ở cột A và cột B để trả lời các câu hỏi sau:

A

Tên vị thần
a. Zeus
b. Hera
c. Poseidon

B

Vai trò
1. Hôn nhân, gia đình
2. Biển cả
3. Vua của các vị thần

- (0,25đ) Thần thoại về các vị thần trên của quốc gia nào?
 - Hy Lạp
 - Rô-ma
 - Ấn Độ
 - Lưỡng Hà.
 - (0,25đ) Nối tên của các vị thần với vai trò của họ sao cho phù hợp.
 - a-3; b-1; c-2
 - a-2; b-1; c-3
 - a-1; b-3;c-2
 - a-3; b-2; c-1
 - (0,25đ) Theo thần thoại, trên đỉnh Olympus có bao nhiêu vị thần?
 - 10
 - 11
 - 12
 - 13
 - (0.25) Ý nào nói KHÔNG ĐÚNG về mối quan hệ giữa Zeus, Hera và Posiedon là gì?
 - Họ là anh chị em cùng cha, cùng mẹ.
 - Zues là chồng của Hera, Poseidon là anh trai của Zues.
 - Zues là em trai của Hera và Poseidon.
 - Zues là anh trai của Hera và em trai của Poseidon.
- Câu 5: (1đ) Chọn Đúng/Sai đối với những nhận định, những mệnh đề sau:
- (0.25đ) Thuốc súng là một trong tứ đại phát minh của Trung Quốc.
 - Đúng
 - Sai.
 - (0.25đ) Tư Mã Thiên là một trong những nhà thơ nổi tiếng của Trung Quốc.
 - Đúng
 - Sai.
 - (0.25đ) Thủy hử là tiểu thuyết nổi tiếng của Thi Nại Am.
 - Đúng

B. Sai.

4. (0,25đ) Vạn lý trường thành là công trình kiến trúc có thể nhìn thấy từ trên mặt trăng.

A. Đúng

B. Sai.

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT – SỐ 7

Câu 1.1 - A Câu 1.2 - D Câu 1.3 - D Câu 1.4 - A Câu 1.5 - C Câu 1.6 - C

Câu 1.7 - B Câu 1.8 - A Câu 1.9 - B Câu 1.10 - A

Câu 2.1 - C Câu 2.2 - C Câu 2.3 - A Câu 2.4 - D

Câu 3.1 - B Câu 3.2 - D Câu 3.3 - A Câu 3.4 - B

Câu 4.1 - A Câu 4.2 - A Câu 4.3 - C Câu 4.4 - D

Câu 5.1 - A Câu 5.2 - B Câu 5.3 - B Câu 5.4 - B

8. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 10 – Số 8

TRƯỜNG THPT QUYẾT THẮNG

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 10

NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: (5đ) Chọn đáp án đúng nhất:

1. (0,5đ) Đây là đặc điểm của một thị tộc thời nguyên thủy?

A. Những gia đình gồm hai đến ba thế hệ có chung dòng máu.

B. Những người phụ nữ giữ vai trò quan trọng trong xã hội.

C. Những người sống chung trong hang động mái đá.

D. Những người phụ nữ cùng làm nghề hái lượm.

2. (0,5đ) Trong quá trình phát triển chung của lịch sử nhân loại, cư dân ở đâu sử dụng công cụ bằng đồng thau sớm nhất?

A. Tây Á và Nam Âu.

B. Tây Á và Ai Cập.

C. Ai Cập và Nam Âu.

D. Trung Quốc và Ai Cập.

3. (0,5đ) Trong buổi đầu thời đại kim khí, kim loại nào được sử dụng sớm nhất?

A. Sắt.

B. Thiếc.

- C. Đồng đỏ.
D. Đồng thau.
4. (0,5đ) Công cụ sản xuất nào dưới đây KHÔNG phải là công cụ sản xuất chủ yếu trong thời đại kim khí?
- A. Công cụ bằng đồng đỏ.
B. Công cụ bằng đồng thau.
C. Công cụ bằng đá mới.
D. Công cụ bằng sắt.
5. (0,5đ) Các quốc gia cổ đại đầu tiên ở phương Đông ra đời vào khoảng thời gian nào?
- A. Thiên niên kỉ IV TCN.
B. Thiên niên kỉ V TCN.
C. Thiên niên kỉ VI TCN.
D. Thiên niên kỉ VII TCN.
6. (0,5đ) Ở Trung Quốc vương triều nào được thành lập đầu tiên thời kì cổ đại?
- A. Thương.
B. Chu.
C. Hạ.
D. Tần.
7. (0,5đ) Nền kinh tế chính của các cư dân phương Đông cổ đại là gì?
- A. Thủ công nghiệp.
B. Nông nghiệp.
C. Buôn bán nô lệ.
D. Thương mại.
8. (0,5đ) Trong xã hội Phương Đông cổ đại tầng lớp nào đóng vai trò sản xuất chính?
- A. Nô lệ.
B. Nông dân công xã.
C. Bình dân.
D. Thợ thủ công.
9. (0,5đ) Tứ đại phát minh của Trung Quốc là gì?
- A. Thuốc súng, gốm sứ, la bàn, dệt lụa.
B. Gốm sứ, dệt lụa, la bàn, kỹ thuật in.
C. Thuốc súng, la bàn, kỹ thuật in, giấy.
D. Giấy, gốm sứ, la bàn, kỹ thuật in.
10. Ý nào KHÔNG phải là đặc điểm của nhà nước phong kiến phương Đông?

- A. Vua là người đứng đầu nhà nước có quyền lực tối cao.
- B. Vua cai trị đất nước dựa và vương quyền và thần quyền.
- C. Vua coi mình là thần thánh dưới trần gian.
- D. Giúp việc cho vua có hội đồng nhân dân là đại biểu của nhân dân bầu ra.

Phần tự luận

Câu 2: (1đ) Dựa vào đoạn tư liệu sau trả lời câu hỏi:

Trong xã hội nguyên thủy,(a).....và(b)..... là “nguyên tắc vàng”. Bởi lúc ấy người ta sống trong cộng đồng, dựa vào nhau vì tình trạng đời sống còn quá thấp, nhưng khi bắt đầu có sản phẩm thừa thì lại không thể đem chia đều cho mọi người.

1.(0,25đ) Chọn từ thích hợp điền vào vị trí (a):

- A. Công bằng.
- B. Tự do.
- C. Tồn tại.
- D. Yêu thương.

2. (0.25đ) Chọn từ thích hợp điền vào vị trí (b):

- A. Độc lập.
- B. Hạnh phúc.
- C. Đủ no.
- D. Bình đẳng.

3. (0.5đ) Trong thời đại kim khí, với việc sử dụng công cụ lao động bằng kim loại đã tạo ra

- A. một lượng sản phẩm thừa thường xuyên.
- B. một bước ngoặt về công cụ lao động.
- C. một ngành sản xuất quan trọng.
- D. một mức sống mới cho con người.

4. (0.5đ) Điều gì xuất hiện có vai trò quyết định trong việc phá vỡ nguyên tắc vàng của xã hội nguyên thủy?

- A. Kẻ giàu
- B. Tư hữu
- C. Công hữu.
- D. Cửa cải dư thừa.

5. (0.5đ) Sau khi xã hội nguyên thủy tan rã, con người bước vào thời đại xã hội nào?

- A. Xã hội cổ đại.
- B. Xã hội phong kiến.

C. Thị tộc, bộ lạc.

D. Cộng sản nguyên thủy.

Câu 3: (1đ) Nối nội dung ở cột A với nội dung ở cột B sao cho phù hợp

1. (0,5đ) Nối tên các vị thần Hy Lạp với vai trò của họ:

A	
Tên vị thần	
a.	Athena
b.	Hera
c.	Aphrodite

B	
Vai trò	
1.	Tình yêu, hôn nhân, gia đình
2.	Sắc đẹp
3.	Trí tuệ, chiến tranh chính nghĩa

A. a-2; b-1; c-3

B. a-3; b-2; c-1

C. a-1; b-3; c-2

D. a-3; b-1; c-2.

2. (0,5đ) Nối đúng tên của các công trình kiến trúc và quốc gia của nó:

A	
Công trình kiến trúc	
a.	Lăng mộ Taj Mahal
b.	Đấu trường Colosseum
c.	Vườn treo Babylon

B	
Quốc gia	
1.	Rô-ma
2.	Lưỡng Hà
3.	Ấn Độ

A. a-3; b-1; c-2

B. a-2; b-3; c-1

C. a-3; b-2; c-1

D. a-1; b-3; c-2

Câu 4: (2đ) Dựa vào hình ảnh sau để trả lời các câu hỏi:



1. (0.5đ) Đây là công trình kiến trúc nào?

- A. Kim tự tháp Ai cập
 B. Đền Parthenon
 C. Vạn lý trường thành
 D. Khải hoàn môn Traian
2. (0.5) Đây là công trình kiến trúc nổi tiếng của nước nào?
 A. Ấn Độ
 B. Trung Quốc
 C. Hy Lạp
 D. Lưỡng Hà
3. (0.5đ) Đây là một trong 7 kì quan thế giới thời kì cổ đại, đúng hay sai?
 A. Đúng
 B. Sai
4. (0.5đ) Có nhận định cho rằng: Đây là công trình kiến trúc có thể nhìn thấy từ mặt trăng. Suy nghĩ của bạn về nhận định trên.
 A. Đúng
 B. Sai
- Câu 5: (1đ) Chọn Đúng/Sai đối với những nhận định, những mệnh đề sau:
1. (0,25đ) Tổ chức xã hội đầu tiên của loài người là Bầy người nguyên thủy.
 A. Đúng
 B. Sai.
2. (0,25đ) Thị tộc có quy mô nhỏ hơn bộ lạc.
 A. Đúng
 B. Sai.
3. (0,25đ) Thời Đường là thời kì phát triển cực thịnh của chế độ phong kiến Trung Quốc.
 A. Đúng
 B. Sai.
4. (0,25đ) Thanh là triều đại cuối cùng trong lịch sử phong kiến Trung Quốc.
 A. Đúng
 B. Sai.

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT – SỐ 8

Câu 1.1 - A	Câu 1.2 - B	Câu 1.3 - C	Câu 1.4 - C	Câu 1.5 - A	Câu 1.6 - C
Câu 1.7 - B	Câu 1.8 - B	Câu 1.9 - C	Câu 1.10 - D		

Câu 2.1 - A	Câu 2.2 - D	Câu 2.3 - A	Câu 2.4 - B	Câu 2.5 - A	
Câu 3.1 - D	Câu 3.2 - A				
Câu 4.1 - C	Câu 4.2 - B	Câu 4.3 - B	Câu 4.4 - B		
Câu 5.1 - B	Câu 5.2 - A	Câu 5.3 - A	Câu 5.4 - A		

9. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 10 – Số 9

TRƯỜNG THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 10

NĂM HỌC 2019-2020

Phần trắc nghiệm

Câu 1 (4đ): Chọn đáp án đúng nhất:

1. (0.5đ) Đâu không phải là tên của một quốc gia cổ trên lãnh thổ Việt Nam?

- A. Văn Lang – Âu Lạc
- B. Chân Lạp
- C. Phù Nam
- D. Chăm - Pa

2. (0.5đ) Vào thế kỉ VI, trên cao nguyên Cò Rạng, người Khơ-me đã lập ra vương quốc nào?

- A. Vương quốc Phù Nam.
- B. Vương quốc Chăm-pa.
- C. Vương quốc Cam-pu-chia.
- D. Vương quốc Pa-gan.

3. (0.5đ) Điểm khác biệt về chế độ chính trị của các quốc gia phong kiến phương Tây so với phương Đông là gì?

- A. Phương Tây có thời gian dài tồn tại chế độ phong kiến phân quyền.
- B. Chế độ dân chủ chủ nô.
- C. Sự tồn tại của chế độ dân chủ lập hiến.
- D. Phương Tây không có vua, chỉ có các lãnh chúa.

4. (0.5đ) Các giai cấp chính trong xã hội phong kiến Tây Âu là:

- A. địa chủ và nông dân.
- B. lãnh chúa và nông nô.
- C. chủ nô và nô lệ.

D. lãnh chúa và nô lệ.

5. (0.5đ) Quá trình hình thành quan hệ sản xuất phong kiến ở Tây Âu là quá trình

- A. tập trung ruộng đất thành những lãnh địa lớn.
- B. tan rã của đế quốc Rô-ma thành nhiều vương quốc nhỏ.
- C. xác lập quan hệ bóc lột của lãnh chúa đối với nông nô.
- D. hình thành các vương quốc phong kiến.

6. (0.5đ) Đặc điểm nổi bật về kinh tế của lãnh địa phong kiến là gì?

- A. Sản xuất có những tiến bộ đáng kể: dùng phân bón, gieo trồng theo thời vụ.
- B. Nông dân sản xuất ra được mọi thứ cần dùng trong lãnh địa.
- C. Chỉ mua sắt, muối và sa xỉ phẩm từ bên ngoài lãnh địa.
- D. Lãnh địa là một cơ sở kinh tế đóng kín, mang tính chất tự nhiên, tự cấp, tự túc.

7. (0.5đ) Nền kinh tế chủ yếu trong các thành thị trung đại Tây Âu là gì?

- A. Nông nghiệp.
- B. Buôn bán sản phẩm len dạ và nô lệ.
- C. Làm thủ công nghiệp.
- D. Làm thủ công nghiệp và thương nghiệp.

8. (0.5đ) Ý nào phản ánh KHÔNG ĐÚNG ý nghĩa của việc thành thị trung đại Tây Âu ra đời?

- A. Góp phần thúc đẩy quá trình thống nhất quốc gia, dân tộc.
- B. Góp phần chuyển từ nền kinh tế tự nhiên trong lãnh địa sang nền kinh tế hàng hóa, buôn bán phát triển.
- C. Góp phần duy trì sự tồn tại của chế độ phong kiến phân quyền ở Tây Âu.
- D. Mang lại không khí tự do, mở mang tri thức cho con người.

Phần tự luận

Câu 2 (2đ): Dựa vào những dữ liệu sau để trả lời câu hỏi:

Vương quốc thời phong kiến
1. Phrăng
2. Tây Gốt
3. Đông Gốt
4. Ăng-glô Xácxông

Quốc gia ngày nay
a. Anh
b. Italia
c. Tây Ban Nha
d. Pháp

1. (0.5) Nối tên các vương quốc thời phong kiến với tên quốc gia ngày nay sao cho phù hợp.

- A. 1-b; 2-c; 3-a; 4-b

B. 1- c;2-b; 3-d; 4-a

C. 1-b; 2-c; 3-d; 4-a

D. 1-d; 2-c;3-b; 4-a

2. (0.5) Trước khi hình thành các vương quốc phong kiến phương Tây, lãnh thổ các nước này thuộc vào quốc gia cổ đại nào?

A. Đế quốc Rô-ma

B. Nước Ba Tư

C. Nước Hy Lạp

D. Đế quốc La Mã

3. (0.5) Chế độ phong kiến Tây Âu được hình thành trong khoảng thời gian nào?

A. Thế kỷ III.

B. Thế kỷ VI.

C. Thế kỷ V.

D. Thế kỷ VII.

4. (0.5) Trước khi hình thành các quốc gia phong kiến hình thức tổ chức xã hội của người German là

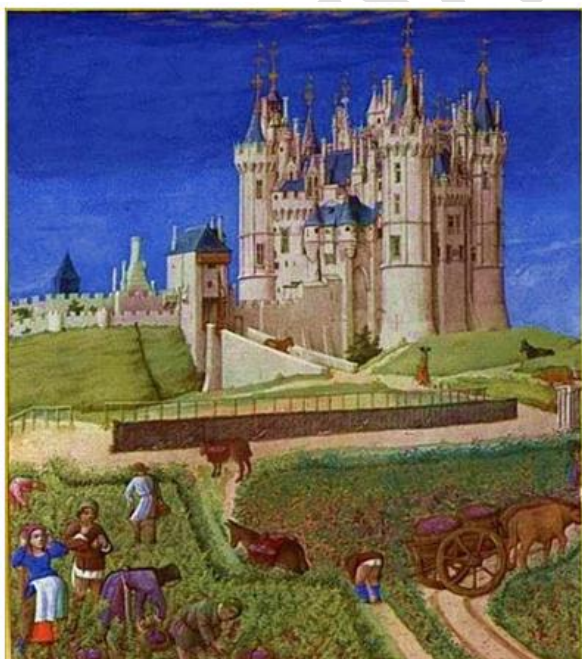
A. quốc gia cổ đại.

C. bầy người nguyên thủy.

B. thị tộc, bộ lạc.

D. quốc gia phong kiến.

Câu 3 (2đ): Dựa vào hình ảnh sau để trả lời các câu hỏi:



1. (0,5) Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: Đây là hình ảnh của một ở châu Âu.
- A. thành thị trung đại
 - B. lãnh địa phong kiến
 - C. thành bang
 - D. thị quốc.
2. (0,5đ) Những người đang làm việc trong tranh thuộc giai cấp nào trong xã hội phong kiến Tây Âu?
- A. Nông nô
 - B. Nông dân
 - C. Tá điền
 - D. Nô lệ
3. (0,5) Phần đất mà những người lao động đang thực hiện cày, cấy trong bức tranh trên được gọi là gì?
- A. Đất của lãnh chúa.
 - B. Đất của địa chủ.
 - C. Đất khẩu phần.
 - D. Đất công làng xã.
4. (0,5đ) Mâu thuẫn chính trong xã hội châu Âu thời phong kiến là gì?
- A. Mâu thuẫn Nông nô – địa chủ
 - B. Mâu thuẫn giữa Nông nô - Lãnh chúa
 - C. Mâu thuẫn giữa nông dân – địa chủ
 - D. Mâu thuẫn giữa chủ nô – nô lệ.

Câu 4 (2đ): Điền từ thích hợp vào chỗ chấm (...):

.....(a)..... (1480 – 1521) là người đã thực hiện chuyến đi đầu tiên vòng quanh thế giới bằng đường biển từ năm 1519 đến năm 1522. Đoàn tàu của ông đi vòng qua điểm cực Nam của(b).....(về sau eo biển này được đặt theo tên ông) tiến vào đại dương, mà ông đặt tên là(c)..... Tại(d)..... ông bị thiệt mạng trong lúc giao tranh với thổ dân. Cuối cùng, đoàn thám hiểm chỉ còn 1 thuyền và 18 thủy thủ đã về đến bờ biển Tây Ban Nha.

1. (0,25đ) Điền từ thích hợp vào vị trí (a):
- A. Cô-lôm-bô
 - B. Đi-a-xơ.
 - C. Va-xcô đơ Ga-ma.

D. Ma-gien-lan.

2. (0,25đ) Điền từ thích hợp vào vị trí (b):

A. Ấn Độ

B. Nam Phi

C. Nam Mỹ

D. In-đô-nê-xi-a

3. (0,25đ) Điền từ thích hợp vào vị trí (c):

A. Đại Tây Dương

B. Thái Bình Dương

C. Ấn Độ Dương

D. Bắc Băng Dương.

4. (0,25đ) Điền từ thích hợp vào vị trí (d):

A. Phi-lip-pin

B. In-đô-nê-xi-a

C. Ma-lay-xi-a

D. Ấn Độ

5. (0,5đ) Đâu KHÔNG phải là mục đích tiến hành các cuộc phát kiến địa lý?

A. Tìm thị trường tiêu thụ hàng hóa.

B. Tìm nguồn nguyên, nhiên liệu dồi dào phục vụ sản xuất công nghiệp.

C. Đi khám phá tìm những vùng đất mới.

D. Tìm ra con đường giao lưu buôn bán mới.

6. (0,5đ) Ý nào KHÔNG phản ánh điểm tích cực của các cuộc phát kiến địa lý?

A. Làm sản sinh quá trình xâm lược thuộc địa.

B. Khẳng định trái đất hình cầu.

C. Mở ra những con đường mới, những vùng đất mới.

D. Tăng cường sự giao lưu buôn bán và văn hóa giữa các quốc gia, dân tộc.

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT – SỐ 9

Câu 1.1 – C

Câu 1.2 – C

Câu 1.3 – A

Câu 1.4 – B

Câu 1.5 – C

Câu 1.6 – D

Câu 1.7 – D

Câu 1.8 – C

Câu 2.1 – D

Câu 2.2 – A

Câu 2.3 – C

Câu 2.4 – B

Câu 3.1 – B

Câu 3.2 – A

Câu 3.3 – C

Câu 3.4 – B

Câu 4.1 – D

Câu 4.2 – C

Câu 4.3 – B

Câu 4.4 – A

Câu 4.5 – C

Câu 4.6 - A

10. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 10 – Số 10

TRƯỜNG THPT PHAN ĐÌNH PHÙNG

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 10

NĂM HỌC 2019-2020

Phần trắc nghiệm

Câu 1 (6đ): Chọn đáp án đúng nhất:

1. (0.5đ) Từ đầu thế kỉ VII hệ thống chữ viết của người Khơ-me được hình thành trên cơ sở nào?

- A. chữ Hán.
- B. chữ Phạn.
- C. chữ Nôm.
- D. chữ Pali.

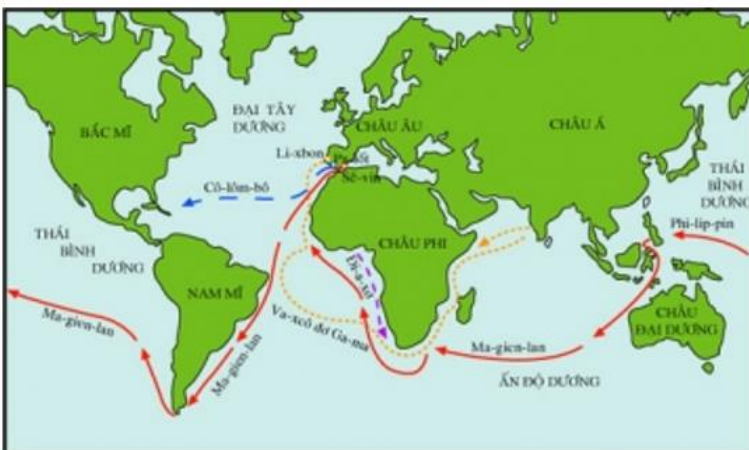
2. (0.5đ) Chữ viết của người Lào rất độc đáo vì:

- A. từ tiếng Phạn, họ sáng tạo ra chữ viết riêng của mình.
- B. từ chữ tượng hình họ sáng tạo ra chữ viết của dân tộc mình.
- C. từ chữ la tinh họ sáng tạo ra chữ viết cả dân tộc mình.
- D. họ tự tạo ra chữ viết của riêng mình.

3. (0.5đ) Điền vào chỗ trống sau:” Thạt Luồng là công trình kiến trúc... nhưng lại chịu ảnh hưởng không nhỏ của kiến trúc...”

- A. Ấn Độ _ Phật giáo.
- B. Phật giáo – Thiên Chúa giáo.
- C. Đạo giáo – Phật giáo.
- D. Phật giáo _ Ấn Độ giáo.

4. (0.5): Hình ảnh trên nói về nội dung nào trong lịch sử Tây Âu hậu kì trung đại?



- A. Các cuộc thập tự chinh.

- B. Các cuộc phát kiến địa lý.
C. Các cuộc xâm lược thuộc địa.
D. Các cuộc di dân ồ ạt.
5. (0.5đ) Phong trào Văn hóa Phục hưng có nghĩa là phong trào
- A. Khôi phục lại tinh hoa văn hóa Hi-lạp, Rô-ma cổ đại và xây dựng nền văn hóa mới của giai cấp quý tộc phong kiến.
B. Khôi phục lại chế độ quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền, củng cố ngôi vị của vua chuyên chế.
C. Khôi phục lại tinh hoa văn hóa Hi-lạp, Rô-ma cổ đại và xây dựng nền văn hóa mới của giai cấp tư sản.
D. Khôi phục lại tinh hoa văn hóa phương Đông cổ đại, xây dựng nền văn hóa mới của giai cấp tư sản.
6. (0.5đ) Các cuộc phát kiến địa lý tiêu biểu trên thế giới được xuất phát chủ yếu từ những nước nào?
- A. Anh, Bồ Đào Nha.
B. Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.
C. Pháp, Tây Ban Nha.
D. Anh, Pháp, Tây Ban Nha.
7. (0.5đ) Phong trào Văn hóa Phục hưng là do giai cấp nào phát động?
- A. Tư sản.
B. Tiểu tư sản
C. Quý tộc phong kiến.
D. Nông dân.
8. (0.5đ) Quê hương của phong trào Văn hóa Phục hưng là ở đâu?
- A. Anh
B. Pháp.
C. Italia.
D. Đức.
9. (0.5đ) Điểm tương đồng của tình hình Campuchia và Lào cùng với các quốc gia Đông Nam Á khác vào cuối thế kỷ XVIII đến cuối thế kỷ XIX là gì?
- A. Đều thành thuộc địa của Pháp.
B. Đều chịu sự dòm ngó, xâm lược của các nước thực dân phương Tây.
C. Nền kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ.
D. Chế độ phong kiến phát triển hưng thịnh.

10. (0.5đ) Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc về phong trào Văn hóa phục hưng?

- A. Đề cao giá trị của con người, đòi các quyền tự do, bình đẳng.
- B. Đề cao nội dung giáo lý của đạo Ki-tô giáo.
- C. Lên án đả kích chế độ phong kiến.
- D. Giải phóng con người khỏi những lễ giáo phong kiến.

11. (0.5đ) Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

..... là triều đại phong kiến đầu tiên của Trung Quốc, do
..... sáng lập ra vào năm.....

- A. Hán, Lưu Bang, 206 TCN.
- B. Tần, Tần Thủy Hoàng, 221 TCN.
- C. Hán, Lưu Bang, 221 TCN.
- D. Tần, Tần Thủy Hoàng, 206 TCN.

12. (0.5đ) Triều đại phong kiến cuối cùng của Trung Quốc là triều đại nào?

- A. Đường
- B. Tống
- C. Minh
- D. Thanh.

Phần tự luận

Câu 2 (2đ): Dựa vào những dữ liệu sau để trả lời câu hỏi:

Các nhà phát kiến
1. C. Cô-lôm-bô
2. Va-xcô đơ Ga - ma
3. Ph. Ma-gien-lan
4. B. Đi-a-xơ

Thời gian
a. Từ 1519 đến 1522
b. 8 -1492
c. 1487
d. 7—1497

1. (0.5đ) Nối nội dung ở cột A với nội dung ở cột B sao cho phù hợp.

- A. 1-b;2-c; 3-a; 4-d
- B. 1-b;2-d; 3-d; 4-c
- C. 1-b; 2-a; 4-c; 4-d
- D. 1-b; 2-d; 3-a; 4-c

2. (0.5đ) Vùng đất mà các nhà phát kiến tìm đường đến là đâu?

- A. Châu Mỹ

- B. Ấn Độ
- C. Đông Nam Á
- D. Trung Quốc

3. (0.5đ) Đâu là một lý do vì sao các nhà phát kiến địa lý không đi đường bộ?

- A. Vì không biết đi đường bộ.
- B. Vì đường bộ bị người Thổ Nhĩ Kỳ ở Tây Á chặn lại.
- C. Vì không có xe cộ, phương tiện đi lại thuận tiện cho đường bộ.
- D. Vì đường bộ tốn nhiều tiền thuế qua biên giới các nước.

4. (0.5đ) Chuyến thám hiểm của nhà phát kiến nào đã thực sự chứng minh được trái đất hình tròn?

- A. C. Cô-lôm-bô
- B. Va-xcô đơ Ga-ma
- C. Ph. Ma-gien-lan
- D. B. Đi-a-xơ

Câu 3 (1đ): Điền từ thích hợp vào chỗ chấm (...):

Tháng 8 – 1492,(a)..... đã dẫn đoàn thủy thủ nước Tây Ban Nha đi về hướng(b)..... Sau hơn 2 tháng lênh đênh trên mặt biển(c)....., ông đã đến một số hòn đảo thuộc vùng biển Ca-ri-be ngày nay, nhưng ông cùng đoàn thủy thủ của mình nhằm tưởng đây là(d)..... Sau này, ông được coi là người phát hiện ra châu Mỹ.

1. (0.25đ) Chọn từ thích hợp điền vào vị trí (a):

- A. Cô-lôm-bô
- B. Đi-a-xơ.
- C. Va-xcô đơ Ga-ma.
- D. Ma-gien-lan.

2. (0.25đ) Chọn từ thích hợp điền vào vị trí (b):

- A. Đông
- B. Tây
- C. Nam.
- D. Bắc.

3. (0.25đ) Chọn từ thích hợp điền vào vị trí (c):

- A. Đại Tây Dương
- B. Thái Bình Dương
- C. Ấn Độ Dương

D. Bắc Băng Dương.

4. (0.25đ) Chọn từ thích hợp điền vào vị trí (d):

A. Châu Mỹ.

B. Trung Quốc

C. Ấn Độ

D. Châu Phi.

Câu 4 (1đ): Chọn Đúng/Sai đối với những nhận định, những mệnh đề sau:

1. (0.25đ) Vương triều Hồi Giáo Đê-li và vương triều Mô-gôn đều là vương triều ngoại tộc ở Ấn Độ.

A. Đúng

B. Sai.

2. (0.25đ) Đạo Hin-đu còn có tên gọi khác là Ixlam giáo.

A. Đúng

B. Sai.

3. (0.25đ) A-cơ-ba là vị vua được người Ấn Độ suy tôn là “Đấng chí tôn”.

A. Đúng

B. Sai.

4. (0.25đ) Trong Ấn Độ giáo, Indra là thần hủy diệt.

A. Đúng

B. Sai.

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT – SỐ 10

Câu 1.1 - B	Câu 1.2 - A	Câu 1.3 - D	Câu 1.4 - B	Câu 1.5 - C	Câu 1.6 - B
Câu 1.7 - A	Câu 1.8 - C	Câu 1.9 - B	Câu 1.10 - B	Câu 1.11 - B	Câu 1.12 - D
Câu 2.1 - D	Câu 2.2 - B	Câu 2.3 -	Câu 2.4 - C		
Câu 3.1 - A	Câu 3.2 - B	Câu 3.3 - A	Câu 3.4 - C		
Câu 4.1 - A	Câu 4.2 - B	Câu 4.3 - A	Câu 4.4 - B		